

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Dự án/Dự toán mua sắm: Mua vật tư phục vụ công tác gia công bộ sấy không khí tổ máy S1 NMNĐ Vĩnh Tân 4.
- Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến từ tháng 02/2026.
- Tên gói thầu: Cung cấp vật tư phục vụ công tác gia công bộ sấy không khí tổ máy S1 NMNĐ Vĩnh Tân 4.
- Địa điểm cung cấp hàng hóa: Hàng đã được bốc dỡ khỏi phương tiện vận chuyển và giao tại Kho vật tư của Chủ đầu tư tại:
 - + Mục 1-25: Thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng.
 - + Mục 26, 27: Khu công nghiệp Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Thời gian thực hiện gói thầu (được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày nghiệm thu hoàn thành công việc): Trong vòng 18 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó thời gian giao hàng trong vòng 03 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng
1	Tôn thép cán nguội SPCC-SD, JIS G3141, khổ ngang 1100mm, dày 0.5mm, Đóng gói cuộn 6 tấn, lõi Ø440-515mm	Mét	6.262
2	Tôn thép cán nguội SPCC-SD, JIS G3141, khổ ngang 900mm, dày 0.5mm, Đóng gói cuộn 6 tấn, lõi Ø440-515mm	Mét	19.682
3	Tôn thép cán nguội SPCC-SD, JIS G3141, khổ ngang 700mm, dày 0.5mm, Đóng gói cuộn 6 tấn, lõi Ø440-515mm	Mét	6.672
4	La thép SS400 kích thước 933x38x8,5mm	Cây	1.858
5	La thép SS400 kích thước 743x38x8,5mm	Cây	710
6	La thép SS400 kích thước 733x38x8,5mm	Cây	542
7	La thép SS400 kích thước 731x38x8,5mm	Cây	202

Stt	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Số lượng
8	La thép SS400 kích thước 708x38x8,5mm	Cây	202
9	La thép SS400 kích thước 686x38x8,5mm	Cây	202
10	La thép SS400 kích thước 3000x38x8,5mm	Cây	220
11	Thép tấm SS400 kích thước 1500x3000x20mm	Tấm	4
12	Thép vuông SS400 50x50x5mm, quy cách dài 3m/cây	Mét	30
13	Bánh xích 80C (Z16, P25.4)	Cái	2
14	Bánh xích 60C	Cái	11
15	Bánh xích 60+80 (Z16, P19.95+ 25.4)	Cái	2
16	Bánh xích đôi 80 (Z16, P25.4)	Cái	8
17	Xích 02 dây 80-2R, 10ft	Hộp	5
18	Xích 01 dây 80-1R, 10ft	Hộp	3
19	Xích 01 dây 60-1R, 10ft	Hộp	3
20	Khóa nối xích 80 2 dây	Cái	5
21	Khóa nối eo xích 80 2 dây	Cái	5
22	Khóa nối eo xích 80 1 dây	Cái	5
23	Khóa nối xích 60 1 dây	Cái	5
24	Ván 1200x2000x15mm	Tấm	5
25	Pallet gỗ ép quy cách 1200x840mm	Cái	20
26	Thép vật liệu C45 quy cách Ø260xØ120x200mm	Cái	15
27	Ống thép SA106, quy cách DN65, SCH10, dài 6000mm	Cây	5

Ghi chú: Nhà thầu cần lưu ý các nội dung sau:

- Hàng hoá nêu trên là loại hàng hoá mà Chủ đầu tư đang sử dụng, nhà thầu có thể chào loại có tính năng sử dụng tương đương hoặc tốt hơn loại yêu cầu nhưng phải đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng của Chủ đầu tư. Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật, bản vẽ và các chứng chỉ cần thiết, có bảng phân tích, so sánh tính tương đương giữa mặt hàng yêu cầu và mặt hàng Nhà thầu chào để chứng minh hàng do Nhà thầu chào đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Hàng hóa có quy cách tương đương là hàng hóa có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng, các tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương với loại hàng hóa đã nêu.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Chất lượng hàng hóa và tiêu chuẩn kỹ thuật:

Nhà thầu phải có văn bản cam kết kèm theo E-HSDT đáp ứng các nội dung sau:

- Hàng mới 100% theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Nhà sản xuất.
- Hàng hoá được bảo quản theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

1.3.2. Tính hợp lệ của hàng hoá:

* Về xuất xứ hàng hóa: Nhà thầu chào hàng hóa phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Xuất xứ được hiểu là Quốc gia (Nước) hoặc vùng lãnh thổ. Trường hợp nhà thầu chào không có xuất xứ cụ thể E-HSDT của nhà thầu sẽ không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Mục 3 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của E-HSMT.

* Về nhãn hiệu, hãng sản xuất: Trường hợp hàng hóa chào không nêu rõ nhãn hiệu và hãng sản xuất thì hàng hóa đó không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Mục 3 Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật của E-HSMT.

Tất cả hàng hóa được coi là hợp lệ nếu có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp. Vì vậy, nhà thầu phải nêu rõ hàng hóa được chào hàng do hãng sản xuất nào cung cấp, nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa và cam kết cung cấp các chứng từ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa trong trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký hợp đồng cung cấp chính thức bao gồm:

- Tài liệu, bản vẽ kỹ thuật hoặc hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
- Chứng chỉ xuất xứ do cơ quan có thẩm quyền nước sản xuất/xuất khẩu cấp (nếu là hàng nhập khẩu):
 - + *Bản gốc hoặc bản liên 2 (bản đóng dấu “Copy” của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc bản điện tử được phát hành hợp lệ hoặc bản sao y được công chứng bởi cơ quan có thẩm quyền _ Áp dụng đối với các mục số 1-12, 26, 27.*
 - + *Bản gốc hoặc bản liên 2 (bản đóng dấu “Copy” của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc bản điện tử được phát hành hợp lệ hoặc bản sao y được công chứng bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của nhà thầu _ Áp dụng đối với các mục còn lại.*
- Chứng chỉ chất lượng (hoặc chứng chỉ khác có giá trị tương đương) do Nhà sản xuất/Văn phòng đại diện của Nhà sản xuất cấp:
 - + *Bản gốc hoặc bản điện tử được phát hành hợp lệ hoặc bản sao y được công chứng bởi cơ quan có thẩm quyền _ Áp dụng đối với các mục số 1-12, 26, 27.*

- + *Bản gốc hoặc bản điện tử được phát hành hợp lệ hoặc bản sao y được công chứng bởi cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của nhà thầu _ Áp dụng đối với các mục còn lại.*
- Tờ khai hải quan và bảng liệt kê chi tiết hàng hóa đính kèm (nếu là hàng nhập khẩu): *Bản sao đóng dấu nhà thầu, có thể hiện đầy đủ thông tin số tờ khai .*
- Biên bản đánh giá thành phần vật liệu, cường độ kéo đạt yêu cầu do đơn vị độc lập thứ ba có chức năng thực hiện: *Bản gốc _ Áp dụng đối với các mục 1- 3 .*
- Chứng từ đã nộp thuế nhập khẩu và/hoặc thuế giá trị gia tăng do cơ quan chức năng phát hành (nếu có) nếu là hàng nhập khẩu.
- Giấy bảo hành hàng hóa: *Bản gốc _ Áp dụng đối với các mục số 1-12, 26, 27.*

1.3.3. Bảo hành hàng hoá

- Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng kể từ ngày có biên bản nghiệm thu hàng đạt yêu cầu _ *Áp dụng đối với các mục số 1-12, 26, 27.*
- Địa điểm bảo hành: Tại thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng.

1.3.4. Yêu cầu khác

- Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ danh mục hàng hoá theo đúng tiến độ yêu cầu. Trong trường hợp không cung cấp đủ danh mục và không đúng tiến độ, Bên mời thầu sẽ tiến hành hoàn trả toàn bộ hàng hoá và phạt nhà thầu vi phạm trách nhiệm thực hiện hợp đồng.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ.